

Sè: 63/2021/QST-HNGS

Tân Yên, ngày 26 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 72/2021/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2021 giữa:

*** Nguyên đơn:** A Đặng Văn H, sinh năm 1995

Nơi cư trú: Thôn Quyên, xã Tân Trung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

*** Bị đơn:** Chị Dương Thị Thu H, sinh năm 1996

Nơi ĐKKHKT: Thôn Quyên, xã Tân Trung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Hiện trú tại: Thôn Đồng Sùng, xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 2 Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 55; khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83; Điều 110; Điều 116; Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 16 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 16 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa A Đặng Văn H và chị Dương Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho chị Dương Thị Thu H tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Đặng Kim A, sinh ngày 20/01/2020. A Đặng Văn H cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Dương Thị Thu H 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/01 tháng kể từ tháng 05/2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, A Đặng Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở A H thực hiện quyền, nghĩa vụ này.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi Hình án của người được thi Hình án cho đến khi thi Hình xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung nêu trên thì Hng tháng người phải thi Hình án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi Hình án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi Hình án.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, ruộng cA tác, công sức đóng góp trong thời gian ở chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: A Đặng Văn H chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số AA/2020/0000246 ngày 23/3/2021 của Chi cục Thi Hình án dân sự huyện Tân Yên. Xác nhận A Đặng Văn H đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban Hình và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi Hình theo quy định tại Điều 2 Luật thi Hình án dân sự thì người được thi Hình án dân sự, người phải thi Hình án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hình án, quyền yêu cầu thi Hình án, tự nguyện thi Hình án hoặc bị cưỡng chế thi Hình án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi Hình án dân sự. Thời hiệu thi Hình án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hình án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- UBND xã Tân Trung;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Vân

